

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH,
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **92** /2024/HNGĐ-ST
Ngày: 18 – 9 – 2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Đăng Tuấn;
- Bà Phan Thị Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Bá Thành – Thư ký TAND huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Xuân Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 258/2024/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 6 năm 2024, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 01 tháng 8 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 19 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thanh D, sinh năm: 1989, nơi cư trú: Ấp H.C, xã A.L, huyện D.T, tỉnh B.D.

- Bị đơn: Ông Trần Thế P, sinh năm: 1984, nơi cư trú: Xóm X, thôn Y, xã M.T, huyện T.L, tỉnh B.T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/6/2024, và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Huỳnh Thanh D trình bày:

Bà D và ông Trần Thế P tự nguyện tìm hiểu, kết hôn và được UBND xã An Lập cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 61, ngày 28/11/2022. Bà D và ông Phi có 01 người con chung là cháu Trần Thế V, sinh ngày: 23/12/2022. Sau khi kết hôn, bà D và ông Phi sống chung, làm việc tại tỉnh Bình Dương. Thời gian đầu thì vợ, chồng sống hạnh phúc, tuy nhiên, sau đó ông Phi đi làm xa, không quan tâm, chăm sóc, không đóng góp tài chính để phục vụ nhu cầu thiết yếu của gia đình, đến đầu năm 2024, ông Hùng chuyển về sinh sống với cha, mẹ tại xã Măng Tố, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Nhận thấy đời sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, bà D khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Ly hôn với ông Trần Thế P;
- Về con chung: Giao cháu Trần Thế V, sinh ngày: 23/12/2022 cho bà Huỳnh Thanh D trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành thụ lý, tổng đạt các văn bản tố tụng, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đưa vụ án ra xét xử, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác tình trạng hôn nhân của bà Huỳnh Thanh D và ông Trần Thế P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên đủ căn cứ để ly hôn, trên cơ sở quyền lợi về mặt của con chung, nhận thấy việc giao con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, chính vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D, đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Huỳnh Thanh D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Trần Thế P, giao cháu Trần Thế V, sinh ngày: 23/12/2022 cho bà Huỳnh Thanh D trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu giải quyết về tài sản, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Trần Thế P có nơi cư trú tại thôn 7, xã Măng Tố, huyện Tánh Linh nên thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt bà Huỳnh Thanh D và ông Trần Thế P, trong đó bà D đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Phi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không rõ lý do. Chính vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vụ án vắng mặt những người tham gia tố tụng.

[3] Trên cơ sở lời trình bày của bà D về tình trạng hôn nhân, ngày 28/6/2024, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của ông Trần Văn Đá, là cha ruột của ông Trần Thế P, theo đó, ông Đá trình bày trong thời gian gần đây ông Phi thường xuyên về nhà một mình, ông Phi chia sẻ vợ, chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng liên quan đến vấn đề tài chính, do ông Phi không có công việc ổn định, thường xuyên đi làm xa nhà, ít quan tâm đến gia đình, mặt khác ông Phi còn phải lo cho con chung với người vợ trước, hiện tại vợ, chồng không còn sống chung với nhau.

[4] Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*” (Khoản 1 Điều 19); “*Vợ, chồng có nghĩa vụ tôn trọng, giữ gìn và bảo vệ danh dự, nhân phẩm, uy tín cho nhau*” (Điều 21). Trên cơ sở trình bày của đương sự, tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập được và quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình, đủ cơ sở để xác định hôn nhân của bà D, ông Phi đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thanh D, về việc việc ly hôn với ông Trần Thế P, là có căn cứ và cần được chấp nhận.

[5] Cháu Trần Thế V, sinh ngày: 23/12/2022, hiện đang sống chung với bà D. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm, cháu Vương chưa đủ 36 tháng và không có căn cứ

xác định bà D thuộc trường hợp không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024, của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao. Do vậy, căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao cháu Vương cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con.

[6] Bà Huỳnh Thanh D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự,
- Điều 19, Điều 21, Điều 56, Điều 69, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điều 6 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024, của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao;
- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thanh D:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thanh D ly hôn với ông Trần Thế P.
- Về con chung: Giao cháu Trần Thế V, sinh ngày: 23/12/2022 cho bà Huỳnh Thanh D trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Trần Thế P có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền

yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2. Bà Huỳnh Thanh D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận theo Biên lai thu số 0006026, ngày 24/6/2024.

3. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Đình Phú